TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **03**/2022/QĐST-HNGĐ	*Ninh Hòa, ngày 04 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 634/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Võ Thị Th**, sinh năm 1992

Nơi cư trú: Thôn B, xã N, THỊ XÃ N, tỉnh K.

- *Bị đơn:* Ông **Võ Thành C**, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Thôn B, xã N, THỊ XÃ N, tỉnh K.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Võ Thị Th và ông Võ Thành C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Võ Thị Th và ông Võ Thành C thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Giao con chung Võ Xuân T, sinh ngày 16/12/2010; Võ Thị Xuân M, sinh ngày 03/6/2012; Võ Thị Th Vy, sinh ngày 27/11/2013 cho ông Võ Thành C trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Giao con chung Võ Ngọc Tuyết Ng, sinh ngày 13/10/2017 cho bà Võ Thị Th trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì lợi ích của con, bà Th và ông Ch có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung:* Bà Võ Thị Th và ông Võ Thành C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Võ Thị Th và ông Võ Thành C xác định không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Bà Võ Thị Th và ông Võ Thành C mỗi người phải nộp 75.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Bà Th tự nguyện nộp thay án phí hôn nhân và gia đình cho ông Ch. Như vậy, bà Th phải nộp 150.000đ án phí nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0004312 ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự THỊ XÃ N. Hoàn trả cho bà Võ Thị Th số tiền 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hánh án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND THỊ XÃ N;
- Chi cục THADS THỊ XÃ N;
- Các đương sự;
- UBND xã Ninh Trung,
(GKH số: 36/2011);
- Lưu AV và HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thủy